BÀI TẬP CHỦ ĐỀ 7

I. Hoàn thành sơ đồ sau bằng cách kéo các ô chữ bên dưới vào ô vuông phù hợp

Các cấp tổ chức của cơ thể đa bào

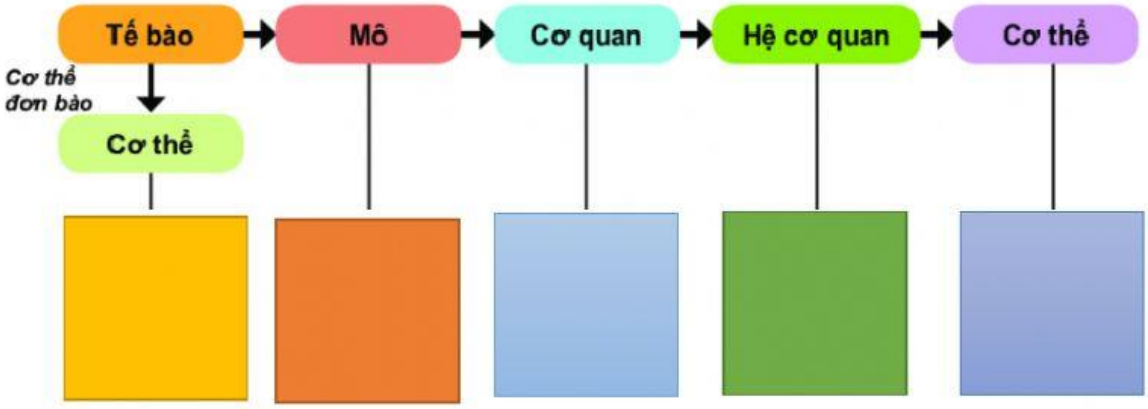

Chỉ có một tế bào thực hiện các quá trình sống

Các hệ cơ quan phối hợp thực hiện các quá trình sống

Một nhóm tế bào có cấu trúc và chức năng giống nhau

Nhiều cơ quan phối hợp để thực hiện một quá trình sống cơ bản

Gồm các mô cùng thực hiện một chức năng

II/ Chọn câu trả lời đúng nhất

1. Sinh vật nào dưới đây là đơn bào?
   A. Người.
   B. Cây chuối.
   C. Cây hoa hướng dương.
   D. Tảo lục.
2. Cấp tổ chức nào dưới đây có ở mọi cơ thể sống?
   A. Tế bào.
   B. Cơ quan.
   C. Mô.
   D. Hệ cơ quan.
3. Ở cơ thể đa bào, một nhóm các cơ quan phối hợp hoạt động cùng thực hiện một quá trình sống tạo nên cấp tổ chức nào dưới đây?
   A. Mô. B. Hệ cơ quan.
   C. Tế bào. D. Cơ thể.
4. Đối tượng nào dưới đây là cơ thể sinh vật?
   A. Cái chổi. B. Miếng thịt.
   C. Con ruồi. D. Cây nến
5. Ở người: tim, gan và tai là ví dụ cho cấp tổ chức nào của cơ thể?
   A. Tế bào. B. Mô.
   C. Cơ quan. D. Hệ cơ quan.
6. Cấu tạo cơ thể cây cà chua gồm các hệ cơ quan nào dưới đây?
   A. Hệ hô hấp và hệ tuần hoàn.
   B. Hệ rễ và hệ chồi.
   C. Hệ tiêu hoá và hệ bài tiết.
   D. Hệ tuần hoàn và hệ vận động.

LIVEWORKSHEETS

III/ Hoàn thành sơ đồ sau

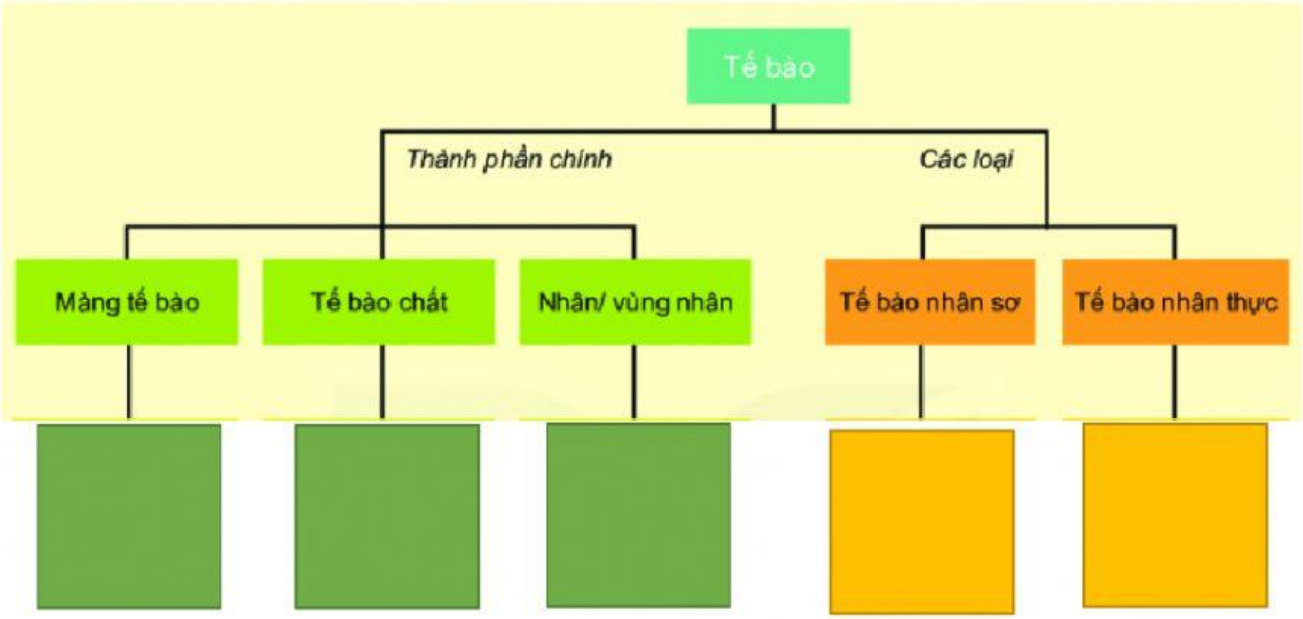

IV/ Chọn đáp án đúng nhất

1. Mô tả nào dưới đây về chức năng của thành phần tế bào là đúng?
   A. Nhân – tích trữ nước, thức ăn và chất thải của tế bào.
   B. Tế bào chất – chứa các bào quan.
   C. Không bào – lưu giữ thông tin di truyền.
   D. Màng tế bào – thu nhận ánh sáng mặt trời.
2. Quá trình sinh sản của tế bào **không** có ý nghĩa
   A. giúp cơ thể đơn bào lớn lên.
   B. giúp cơ thể đa bào lớn lên.
   C. thay thế các tế bào già đã chết.
   D. thay thế các tế bào bị tổn thương.
3. Thành phần nào dưới đây có ở tế bào thực vật mà **không** có ở tế bào động vật?
   A. Nhân tế bào. B. Tế bào chất.
   C. Lục lạp. D. Màng tế bào.
4. Tế bào nào dưới đây có thể quan sát bằng mắt thường?
   A. Tế bào da người.
   B. Tế bào lá cây.
   C. Tế bào vi khuẩn.
   D. Tế bào trứng cá.

LIVEWORKSHEETS

V/ TRÒ CHƠI: AI NHANH MẮT???

CHỦ ĐỀ 7

W	E	H	E	C	O	Q	U	A	N	K
Z	G	V	U	N	G	N	H	A	N	H
T	D	M	A	N	G	T	E	B	A	O
E	T	O	N	S	D	A	B	A	O	A
B	S	B	N	N	P	F	H	X	O	H
A	O	I	N	B	N	U	H	W	A	O
O	T	B	N	H	A	N	T	H	U	C
C	V	S	H	H	A	O	A	V	L	O
H	Y	K	A	E	H	N	I	I	Y	T
A	J	D	N	C	Z	O	S	O	E	H
T	E	B	A	O	L	P	C	O	Y	E

Word List

TBNHANTHUC	VUNGNHAN	HECOQUAN	COQUAN	COTHE
MANGTEBAO	TBNHANSO	SINHHOC	DONBAO	DABAO
TEBAOCHAT	VUNGNHAN	KHOAHOC	TEBAO	NHAN

LIVEWORKSHEETS